|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂNTỈNH AN GIANG-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 08/2017/NQ-HĐND | *An Giang, ngày 14 tháng 7 năm 2017* |

**NGHỊ QUYẾT**

VỀ VIỆC QUY ĐỊNH MỨC THU, CHẾ ĐỘ THU, NỘP, QUẢN LÝ LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 319/TTr-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

**1.** Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang.

**2.** Đối tượng nộp lệ phí:

Chủ đầu tư, tổ chức tư vấn xây dựng, thi công xây dựng và tổ chức, cá nhân khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng thì phải nộp lệ phí theo quy định pháp luật. Trừ các trường hợp được miễn lệ phí theo quy định tại khoản 3 Điều này.

**3.** Các trường hợp miễn lệ phí:

Các đối tượng miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng năm 2014.

**4.** Cơ quan thu lệ phí:

a) Sở Xây dựng thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang theo thẩm quyền cấp giấy phép của Sở Xây dựng, trừ các trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản này.

b) Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng công trình theo quy định phải có giấy phép xây dựng thuộc phạm vi khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu được giao quản lý (trừ công trình cấp đặc biệt và nhà ở riêng lẻ).

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn huyện theo thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp huyện, trừ các đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

**5.** Mức thu lệ phí:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung thu** | **Mức thu** |
| 1 | Cấp mới giấy phép xây dựng |   |
| a | Cấp mới giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép) | 75.000 đồng/giấy phép |
| b | Cấp mới giấy phép xây dựng các công trình khác | 150.000 đồng/giấy phép |
| 2 | Cấp lại giấy phép xây dựng |   |
| a | Cấp lại giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép) | 50.000 đồng/giấy phép |
| b | Cấp lại giấy phép xây dựng các công trình khác | 100.000 đồng/giấy phép |
| 3 | Điều chỉnh giấy phép xây dựng | 50.000 đồng/giấy phép |
| 4 | Gia hạn giấy phép xây dựng | 15.000 đồng/lần |

**6.** Kê khai, nộp, quản lý lệ phí:

a) Cơ quan thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp số tiền lệ phí thu được theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

b) Cơ quan thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Nguồn chi phí trang trải cho việc thực hiện công việc và thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017, có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2017; thay thế quy định về mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh tại Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp các loại lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến Quyền và nghĩa vụ công dân; Quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **CHỦ TỊCHVõ Anh Kiệt** |